

Bản án số: 87/2020/HSST

Ngày: 17/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.*

*Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Đường*

*Ông Trần Minh Phương*

*Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:*

*Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Toán Cường- Kiểm sát viên.*

Hôm nay, ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án; Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2020/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo:

**Hoàng Đình S, sinh năm 1992;** Giới tính: Nam.

HKTT: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông Hoàng Đình Phóng, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Phan Thị Thọ, sinh năm 1970.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai.

Có vợ: Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1996.

Có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn M, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 18h00 ngày 01/9/2020, tại cổng Trung tâm y tế huyện Q thuộc thị trấn Phố Mới, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Công an huyện Phố Mới phối hợp với công an thị trấn Phố Mới, huyện Q bắt quả tang Hoàng Đình S đang có hành vi tàng trữ tiền giả.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía trước bên trái của S đang mặc 60 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; trong đó có 12 tờ tiền có cùng số seri: GF42613372 và 48 tờ tiền có cùng số seri GF42613369; 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 17B4-07047 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có lắp sim số 0325.718.577.

Tại bản kết luận giám định số 109/KLGĐTL-PC09 ngày 03/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *60 tờ tiền cùng mệnh giá 200.000đ trong đó: 12 tờ có cùng số seri GF42613372 và 48 tờ có cùng số seri GF42613369 gửi giám định là giả, không phải do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.*

Với nội dung như trên, tại bản cáo trạng số 137/CT-VKS-P1 ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Tàng trữ tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Đình S đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Do có nhu cầu sử dụng tiền giả dùng vào mục đích cá nhân, nên khoảng tháng 8/2020, bị cáo đã mua 01 chiếc điện thoại Nokia cũ và 01 sim rác có số thuê bao 025.7185.577 rồi lập tài khoản Facebook lên mạng tìm kiếm nơi bán tiền giả. Bị cáo tìm thấy được 01 Facebook rao bán tiền giả nên đã bình luận và để lại số điện thoại để mua tiền giả. Khoảng 17h00 ngày 01/9/2020 khi đang ở nhà thì có số điện thoại 0378.165.685 gọi đến trao đổi việc mua tiền giả, bị cáo

và người đàn ông này đã thỏa thuận mua tiền giả trị giá 12.000.000đ với giá là 3.500.000đ tiền thật. Sau khi thỏa thuận xong, người đàn ông này bảo bị cáo chuẩn bị tiền và hẹn giao dịch tại cổng Trung tâm y tế huyện Q, Bắc Ninh. Sau đó, bị cáo mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu sirius, BKS 17B4-070.47 của bà Đào Thị Hát (mẹ vợ bị cáo), khi mượn bị cáo không nói là dùng để đi mua tiền giả. Khi đến cổng Trung tâm y tế huyện Q, bị cáo gọi điện và gặp người đàn ông đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm và đi xe mô tô đang đứng chờ. Người đàn ông này bảo bị cáo đưa 3.500.000đ và giao lại cho bị cáo 12.000.000đ mệnh giá 200.000đ tiền giả. Người đàn ông kia bỏ đi, bị cáo cầm và cất tiền giả vào túi quần phía trước bên trái đang mặc thì bị lực lượng công an kiểm tra và thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ tiền giả là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo trình bày đây là lần đầu tiên bị cáo thực hiện việc tàng trữ tiền giả nên kính mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, trên cơ sở phân tích các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định của BLHS đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội Tàng trữ tiền giả. Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 BLHS đề nghị với Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 năm tù đến 07 năm tù và phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng tiền giả còn lại sau giám định, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động Nokia bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với ý kiến của đại diện VKS, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Đình S đã có hành vi Tàng trữ 60 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, trong đó: 12 tờ tiền có cùng số seri GF42613372 và 48 tờ tiền có cùng số seri GF42613369 đều là tiền giả có trị giá tương ứng với tiền thật là 12.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ tiền giả, tội danh

được quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước, gây tác hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường, gây bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an. Trong vụ án này, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vì hám lợi đã cố ý phạm tội, với số tiền giả tàng trữ là 60 tờ mệnh giá 200.000đ; chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cũng để có thời gian cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

*Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần mở lượng khoan hồng áp dụng hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là tương xứng. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ tiền giả với mục đích sử dụng, tiêu thụ ra thị trường, tuy nhiên chưa tiêu thụ, chưa được hưởng lợi gì từ việc tàng trữ tiền giả thì đã bị ngăn chặn, bắt quả tang; bị cáo không có công việc ổn định, đang nuôi 03 con nhỏ do vậy cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số tiền giả được cho vào phong bì thư hoàn lại sau giám định. Đối với chiếc điện thoại Nokia thu giữ là của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc với người mua điện thoại, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người đàn ông bán tiền giả cho S, do S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu, không nhớ tài khoản facebook của người này. Vì vậy Cơ quan an ninh điều tra chưa có cơ sở làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

*Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Tàng trữ tiền giả”.

Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt:

Hoàng Đình S 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 01/9/2020.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015, quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Đình S 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn kèm theo KLGD số 109/KLGD ngày 03/9/2020 của phòng PC09-Công an tỉnh Bắc Ninh.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm 01 sim.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 22/2021 ngày 09/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo Hoàng Đình S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao; VKS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC10 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh ;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Minh Tuyên**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Phương – Nguyễn Hải Đường**

**Phạm Minh Tuyên**

